



ĐIỀU LỆ (sửa đổi)

HIỆP HỘI GỖ VÀ LÂM SẢN VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 154 /QĐ-BNV
ngày 23 tháng 02 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương I

TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi của Hiệp hội

Tên tiếng Việt: Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam.

Tên tiếng Anh: Vietnam Timber and Forest Product Association.

Viết tắt: Vifores

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 34/2000/QĐ/BTCCBCP ngày 5/8/2000 sau đây được viết tắt là Hiệp hội là một tổ chức phi chính phủ với sự tham gia tự nguyện của các doanh nghiệp và các nhà quản lý, khoa học, kỹ thuật thuộc mọi thành phần kinh tế của Việt Nam, hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng (trồng rừng), khai thác, chế biến, tiêu thụ và xuất nhập khẩu gỗ, lâm sản trên phạm vi toàn quốc.

Mục đích của Hiệp hội là liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau giữa các thành viên về kinh tế- kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nâng cao giá trị sản phẩm, phòng chống thiên tai, ngăn ngừa dịch bệnh, bảo vệ và phát triển một nền Lâm nghiệp bền vững, đa dạng sinh học, đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp của Hội viên, góp phần tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống của người lao động.

Điều 3. Địa vị pháp lý của Hiệp hội

Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính đặt tại Thủ đô Hà Nội.

Hiệp hội là đại diện và bảo vệ quyền lợi cho các thành viên theo quy định của pháp luật

Điều 4. Phạm vi hoạt động của Hiệp hội

Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước theo nguyên tắc bình đẳng, dân chủ, đồng thuận tập trung sự quản lý của Ban thường vụ Hiệp hội theo pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này.

Chương II

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Chức năng của Hiệp hội

1/ Hiệp hội là một tổ chức cầu nối giữa cộng đồng doanh nghiệp và nhà nước để:

Tuyên truyền giáo dục hội viên hiểu rõ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng, phát triển nghề gỗ và lâm sản trong các thành phần kinh tế, bảo vệ nguồn lợi Lâm nghiệp, bảo hộ an toàn lao động, bảo vệ an ninh quốc phòng.

2/ Đại diện cho cộng đồng Doanh nghiệp kiến nghị với Nhà nước về những chủ trương, chính sách, biện pháp khuyến khích, giúp đỡ phát triển nghề gỗ và lâm sản, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Hội viên, giải quyết các trường hợp, vụ việc gây thiệt hại đến quyền lợi của ngành và hội viên, thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

3/ Thực hiện các tư vấn và dịch vụ cho cộng đồng doanh nghiệp về cung cấp thông tin sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khoa học, công nghệ, thị trường, chính sách... cho các doanh nghiệp, các tổ chức và các doanh nghiệp khác ở trong và ngoài nước.

Điều 6. Nhiệm vụ của Hiệp hội

1/ Hướng dẫn, tư vấn, cung cấp thông tin về thương mại, pháp lý, kinh tế, khoa học, công nghệ, kỹ thuật, quản lý cho các thành viên. Trao đổi thông tin, ý kiến giữa các doanh nghiệp với nhau và với các tổ chức và doanh nghiệp nước ngoài.

2/ Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, hợp tác, thiết lập và phát triển mối quan hệ kinh tế giữa các doanh nghiệp với các đối tác trong và ngoài nước theo qui định của pháp luật.

3/ Nghiên cứu, tổng hợp các ý kiến của doanh nghiệp để phản ánh, đề đạt với các cơ quan Nhà nước về những vấn đề liên quan đến hoạt động kinh tế, sản xuất, kinh doanh.

4/ Tổ chức các hoạt động tham quan du lịch, tìm hiểu thị trường trong và ngoài nước và các hoạt động về giới thiệu sản phẩm của các doanh nghiệp, hội thảo, hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước theo đúng quy định của pháp luật.

5/ Tổ chức các loại hình đào tạo thích hợp nhằm nâng cao kiến thức, năng lực quản lý, khoa học, công nghệ... cho các doanh nghiệp, khuyến khích giúp đỡ các tài năng kinh doanh, sản xuất theo quy định của pháp luật.

6/ Xuất bản tạp chí, tập san, bản tin, các tài liệu phổ biến kỹ thuật và quản lý kinh tế theo quy định của pháp luật.

7/ Gia nhập các tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực lâm nghiệp trong khu vực Đông Nam á và các nước trên thế giới theo quy định của pháp luật.

8/ Pháp nhân trực thuộc Hiệp hội: Tuỳ theo điều kiện thực tế, Hiệp hội có thể thành lập một số đơn vị hoạt động sản xuất, dịch vụ, tư vấn... Việc thành lập các đơn vị này phải tuân theo các quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 7. Hội viên

1/ Hội viên chính thức: các tổ chức pháp nhân và các cá nhân hộ gia đình của Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực: trồng rừng, khai thác, chế biến, tiêu thụ, và xuất nhập khẩu gỗ, lâm sản... tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện viết đơn xin gia nhập Hiệp hội, nộp đầy đủ lệ phí gia nhập Hiệp hội và hội phí hàng năm đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

2/ Hội viên danh dự: Những công dân và tổ chức pháp nhân có công lao đối với sự phát triển ngành được Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

3/ Hội viên liên kết: các tổ chức pháp nhân có yếu tố nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp tán thành điều lệ của Hiệp hội tự nguyện viết đơn gia nhập Hiệp hội, đóng lệ phí gia nhập Hiệp hội và hội phí hàng năm đều có thể trở thành hội viên liên kết của Hiệp hội.

Điều 8. Quyền lợi của hội viên

1/ Được tham gia đại hội, bầu cử đại biểu tham dự đại hội của Hiệp hội.

2/ Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hiệp hội, được kiến nghị, đề đạt ý kiến của mình với các cơ quan Nhà nước thông qua Hiệp hội.

3/ Được ứng cử, đề cử và bầu vào ban chấp hành và các chức vụ khác của Hiệp hội.

4/ Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm sản xuất, bồi dưỡng nghề nghiệp, nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật bằng các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tham quan, khảo sát ở trong và ngoài nước.

5/ Được Hiệp hội giúp đỡ, bảo trợ trong các công trình nghiên cứu khoa học riêng, bảo vệ quyền tác giả đối với công trình nghiên cứu, các sáng kiến phát minh thương hiệu, nhãn mác hàng hoá theo quy định của pháp luật.

6/ Được Hiệp hội giúp đỡ, giới thiệu với các cơ sở trong và ngoài ngành để hợp đồng sản xuất, tổ chức chế biến, làm chuyên gia kỹ thuật...

7/ Được quyền ra khỏi Hiệp hội.

8/ Hội viên danh dự và hội viên liên kết được hưởng các quyền như hội viên chính thức, trừ các quyền ứng cử, bầu cử và biểu quyết.

Điều 9. Thủ tục chấm dứt quyền hội viên

- 1/ Hội viên tự nguyện xin rút ra khỏi Hiệp hội.
- 2/ Hội viên vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, làm ảnh hưởng đến thể diện, uy tín danh dự và tài chính của Hiệp hội bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội.
- 3/ Hội viên hoặc bị kết án bởi bản án của toà án hoặc bị cơ quan nhà nước đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay bị tuyên bố phá sản.

Điều 10. Nghĩa vụ của Hội viên

- 1/ Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại Điều lệ này, thực hiện nghị quyết của Hiệp hội.
- 2/ Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội, đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng tổ chức Hiệp hội ngày càng vững mạnh.
- 3/ Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.
- 4/ Đóng lệ phí gia nhập và hội phí đầy đủ hàng năm theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC HIỆP HỘI

Điều 11. Nguyên tắc chung

Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính và bình đẳng với mọi hội viên.

Các cơ quan chấp hành hoạt động trên cơ sở bàn bạc dân chủ, lãnh đạo tập thể, thiểu số phục tùng đa số.

Điều 12. Tổ chức của Hiệp hội

- Hiệp hội trung ương
- Các Chi Hội trực thuộc.
- Các pháp nhân khác do Hiệp hội thành lập.
- Văn phòng Hiệp hội và các Văn phòng đại diện tại các khu vực.
- Các Hội địa phương do UBND tỉnh cho phép thành lập, xin gia nhập Hiệp hội là hội viên tập thể của Hiệp hội.

Điều 13. Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam

1/ Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Hiệp hội. Đại hội được tổ chức thường kỳ 5 năm một lần.

2/ Nhiệm vụ chính của Đại hội:

- Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động mới của Hiệp hội.

- Thảo luận, góp ý báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội.

- Quyết định phương hướng và chương trình công tác của Hiệp hội.

- Quyết định sửa đổi và bổ sung Điều lệ Hiệp hội.

- Thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban chấp hành.

- Thảo luận, phê duyệt quyết toán tài chính và thông qua kế hoạch tài chính khoá mới.

- Bầu Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội.

3/ Ban chấp hành Trung Ương có thể triệu tập đại hội bất thường để giải quyết vấn đề cấp bách của Hiệp hội theo đề nghị của chủ tịch Hiệp hội hoặc của 2/3 số Ủy viên của Ban Chấp hành, hoặc trên 1/2 số hội viên chính thức viên yêu cầu.

4/ Các Nghị quyết của Đại hội được thông qua theo nguyên tắc đa số.

5/ Đại hội được tiến hành khi có trên 1/2 số đại biểu chính thức có mặt. Đại biểu chính thức vắng mặt có lý do có thể uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 14. Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội

1/ Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa 2 kỳ Đại hội. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định và được bầu trực tiếp bằng phiếu kín hoặc giơ tay. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Thành viên Ban Chấp hành có thể được bầu bổ sung hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn theo nhiệm kỳ của Đại hội, hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên chính thức.

Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành là 5 năm một lần, hoạt động theo quy chế được Đại hội thông qua.

2/ Ban Chấp hành Trung ương Hội họp thường kỳ một năm 2 lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

3/ Nhiệm vụ, quyền hạn Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội.

- Quyết định các biện pháp thực hiện nghị quyết, chương trình hoạt động nhiệm kỳ của Đại hội.

- Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và thông báo kết quả hoạt động của Ban Chấp hành cho các chi hội và Hội viên biết.

- Phê duyệt kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm.

- Quy định tổ chức và hoạt động các ban chuyên môn, văn phòng Hội, văn phòng đại diện các khu vực, Quy định các nguyên tắc, chế độ, sử dụng và quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội.

- Bầu và bãi miễn chức danh lãnh đạo của Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Tổng thư ký và Phó Tổng thư ký

- Cử Trưởng các ban chuyên môn, các Trưởng Văn phòng đại diện của Hiệp hội.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và tài liệu trình Đại hội.

- Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Hội nghị đại biểu hàng năm.

- Xét kết nạp, khai trừ hội viên.

- Bầu cử bổ sung Ban Chấp hành theo đề nghị của Ban Thường vụ, số lượng uỷ viên bổ sung tuỳ theo nhu cầu công tác nhưng không quá 30% số lượng uỷ viên hiện có.

Điều 15. Ban Thường vụ

1/ Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, và một số uỷ viên. Số lượng uỷ viên do Ban Chấp hành quyết định, đảm bảo cơ cấu và sự chỉ đạo theo vùng. Ban Thường vụ họp 1 quý một lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

2/ Ban Thường vụ thay mặt Ban Chấp hành chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hiệp hội giữa 2 kỳ họp và phải báo cáo kiểm điểm công tác trong các kỳ họp của Ban Chấp hành.

3/ Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế được Ban Chấp hành thông qua.

Điều 16. Chủ tịch và Phó Chủ tịch

1/ Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:

- Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Ban Chấp hành.

- Chủ trì cuộc họp của Ban Chấp hành.

- Ký quyết định bổ nhiệm, bãi miễn và trực tiếp chỉ đạo Tổng Thư ký.

- Phê duyệt nhân sự văn phòng Hiệp hội và các pháp nhân khác do Hiệp hội thành lập.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và toàn thể Hội viên về các hoạt động của Hiệp hội.

2/ Các Phó chủ tịch Hiệp hội là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể và có thể được uỷ quyền điều hành công việc của Ban chấp hành khi Chủ tịch đi vắng. Phó chủ tịch chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ban Chấp hành khi được Chủ tịch uỷ quyền.

Điều 17. Tổng Thư ký và Phó Tổng thư ký Hiệp hội

1. Tổng Thư ký:

- Là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Văn phòng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Ban Chấp hành phê duyệt.
- Định kỳ báo cáo cho Ban Thường vụ và Ban Chấp hành về các hoạt động của Hiệp hội.
- Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành.
- Chủ tài khoản, quản lý tài chính và tài sản của Hiệp hội.
- Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên và các tổ chức trực thuộc
- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và trước pháp luật về các hoạt động của mình.

2/ Phó Tổng thư ký:

Là người giúp việc cho Tổng Thư ký và được Tổng Thư ký phân công phụ trách 1 số việc cụ thể và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Hiệp hội.

Điều 18. Văn phòng Hiệp hội

1/ Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Tổng thư ký trình Ban Chấp hành phê duyệt.

2/ Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn.

3/ Kinh phí hoạt động của Văn phòng do Tổng thư ký dự trù trình Ban Chấp hành duyệt.

Điều 19. Ban Kiểm soát

1/ Ban Kiểm soát do Đại hội Hiệp hội trực tiếp bầu ra bằng phiếu kín hoặc biểu quyết. Số lượng ủy viên Ban Kiểm soát do Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định.

2/ Ban Kiểm soát hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành thông qua.

Chương V**TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HIỆP HỘI****Điều 20. Nguồn thu của Hiệp hội**

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội.
- Hội phí của hội viên đóng góp hàng năm theo quy định.
- Các khoản thu từ các hoạt động sản xuất, dịch vụ, tư vấn, hội chợ, triển lãm, quảng cáo của Hiệp hội.

- Tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Các khoản chi của Hiệp hội

Được chi theo quy chế tài chính của Hiệp hội như trả lương cho nhân viên, bồi dưỡng, công tác viên, cho cơ sở hạ tầng, giao tế, từ thiện và các khoản chi hợp lý khác do Ban Thường vụ Hiệp hội quyết định.

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản

1/ Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội quy định việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của Nhà nước.

2/ Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho hội viên biết.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

Những hội viên, thành viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm soát, cán bộ nhân viên Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển nghề rừng, xây dựng Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng xứng đáng và có thể được Hiệp hội đề nghị các cơ quan Nhà nước khen thưởng.

Điều 24. Kỷ luật

Hội viên nào hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, làm tổn thương đến uy tín, danh dự của Hiệp hội, bỏ sinh hoạt thường kỳ 3 lần trở lên mà không có lý do chính đáng, hoặc không đóng hội phí một năm, sẽ tùy mức độ mà nhắc nhở phê bình hoặc xóa tên trong danh sách Hội viên.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam nhất trí kiến nghị và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

Điều 26. Điều khoản thi hành

Bản điều lệ này đã được Đại hội nhiệm kỳ II Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam nhất trí thông qua ngày 27/11/2006 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Bộ Nội Vụ phê duyệt. Bản Điều lệ sẽ không còn hiệu lực khi Hiệp hội ngừng hoạt động hoặc giải thể.